

Số: 07/2023/QĐST- HNGĐ

N, ngày 09 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 189/2022/TLST - HNGĐ ngày 05/10/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Th - Sinh năm 2002

KHTT: Thôn Sơn Hậu, xã Hải Nhân, thị xã N, tỉnh T

Nơi ở hiện nay: TDP Đại Tiến, phường Ninh Hải, thị xã N, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Cao Tuấn T – Sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn Sơn Hậu, xã Hải Nhân, thị xã N, tỉnh T;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận Th ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận Th ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Th - Sinh năm 2002

KHTT: Thôn Sơn Hậu, xã Hải Nhân, thị xã N, tỉnh T

Nơi ở hiện nay: TDP Đại Tiến, phường Ninh Hải, thị xã N - T.

- Bị đơn: Anh Cao Tuấn T – Sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn Sơn Hậu, xã Hải Nhân, thị xã N, tỉnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về Hôn nhân: Công nhận thuận Th ly hôn giữa chị Phạm Thị Th và anh Cao Tuấn T;

- Về Con chung: Chị Phạm Thị Th và anh Cao Tuấn T thống nhất có 01 con chung là: Cháu Cao Tuấn Dương - Sinh ngày 14 tháng 01 năm 2022.

Hai bên thống nhất giao cháu Cao Tuấn Dương cho chị Phạm Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi một tháng 1.500.000đồng (Một triệu, năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu Tuấn Dương thành niên. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 01/2023.

Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về Tài sản và công nợ: Chị Phạm Thị Th và anh Cao Tuấn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của chị Phạm Thị Th và Cao Tuấn T, chị Th nộp tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ nuôi con chung. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp 300.000 đồng(Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0012264 ngày 05/10/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã N tỉnh T.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh T;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã N;
- UBND xã Hải Nhân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Đình Thuận

-